

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 9 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Về việc đánh giá kết quả rèn luyện và sơ kết học kỳ II năm học 2019-2020 cho sinh viên hệ chính quy tập trung

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGD&ĐT ngày 12/8/2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-ĐHKTCN ngày 24/9/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Đề án số 99/ĐA-ĐHKTCN ngày 09/9/2019 về phát triển các hoạt động ngoại khóa và hỗ trợ sinh viên tự học tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Thực hiện kế hoạch Đào tạo năm học 2019-2020.

Nhà trường yêu cầu Lãnh đạo các Khoa (Bộ môn trực thuộc trường), Chủ nhiệm lớp, lớp trưởng các lớp sinh viên triển khai công tác đánh giá kết quả các hoạt động ngoại khóa và kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tập trung, học kỳ II năm học 2019-2020 như sau:

1. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả các hoạt động ngoại khóa và hỗ trợ sinh viên tự học trong học kỳ II năm học 2019-2020 (có hướng dẫn và biểu mẫu kèm theo).

2. Tổ chức đánh giá điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2019-2020 cho sinh viên hệ chính quy tập trung (có hướng dẫn và biểu mẫu kèm theo).

3. Tiến hành tổng kết học kỳ II và năm học 2019-2020 theo lớp, khoa (bộ môn trực thuộc trường) triển khai theo đúng kế hoạch. Các văn bản gửi về Nhà trường thông qua phòng Công tác HSSV (P208 Nhà Hiệu bộ - Đ/c Nguyễn Thúy An) gồm:

- Bảng tổng kết năm học 2019-2020 của Khoa.

- Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện của hội đồng Khoa (theo mẫu) có chữ ký của đại diện Lãnh đạo Khoa (Bộ môn trực thuộc trường), kèm theo file gửi vào địa chỉ Email: [thuyantnut@gmail.com](mailto:thuyantnut@gmail.com). **Thời gian hoàn thành trước ngày 30/9/2020.**

(Lưu ý: Bảng tổng hợp làm trên file Excel, phong chữ VN Time).





4. Trung tâm Dịch vụ - Tổng hợp cộng điểm rèn luyện của sinh viên ở Ký túc xá gửi về các Khoa (Bộ môn trực thuộc trường) trước ngày 12/9/2019.

Nhà trường yêu cầu các Khoa, (Bộ môn trực thuộc trường), Chủ nhiệm lớp và sinh viên toàn trường thực hiện nghiêm túc nội dung thông báo này.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Website;
- BCN các Khoa;
- BM trực thuộc trường;
- Trung tâm DVTH;
- Lưu VT, CT HSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS. TS. Vũ Ngọc Pi**







## HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020

(Kèm theo Thông báo số 689 /TB-ĐHKTCN ngày 03/9/2020)

- 1- Lãnh đạo các khoa chuyên môn (Bộ môn trực thuộc trường) chỉ đạo giảng viên chủ nhiệm lớp quán triệt việc chấm điểm rèn luyện đến toàn thể sinh viên trong đơn vị;
  - 2- Căn cứ vào quá trình học tập, rèn luyện, phấn đấu của mỗi sinh viên; căn cứ vào dữ liệu về sinh viên đăng ký tham gia Đề án 99/ĐA-ĐHKTCN ngày 09/9/2019 (do phòng Công tác HSSV cung cấp); Căn cứ vào kết quả tổng hợp quá trình tham gia các hoạt động đoàn thể (do Đoàn thanh niên, Hội sinh viên nhà trường cung cấp), sinh viên tự chấm điểm hoạt động ngoại khóa (theo mẫu đính kèm).
  - 3- Sau khi chấm điểm hoạt động ngoại khóa, sinh viên tự chấm điểm rèn luyện theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (theo mẫu đính kèm). Khi đánh chấm điểm xong nộp cho lớp trưởng.
  - 4- Lớp trưởng tập hợp phiếu chấm của từng sinh viên (cả 2 loại phiếu chấm), tổng hợp, báo cáo giảng viên chủ nhiệm lớp để tổ chức họp ban cán sự lớp đánh giá kết quả cho từng sinh viên.
  - 5- Giảng viên chủ nhiệm lớp rà soát lại điểm của từng sinh viên, điều chỉnh theo kết quả, minh chứng trong quá trình theo dõi của mình.
  - 6- Hội đồng khoa sau khi xem xét (điều chỉnh nếu thấy cần thiết) sau đó chuyển kết quả cho Giảng viên chủ nhiệm để công bố cho sinh viên;
  - 7- Giảng viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để thông báo kết quả xét duyệt điểm rèn luyện của Hội đồng khoa và lấy ý kiến phản hồi của sinh viên;
  - 8- Giảng viên chủ nhiệm nộp ý kiến đề đạt điều chỉnh điểm rèn luyện của sinh viên lên HĐ khoa (nếu có);
  - 9- Thường trực hội đồng hoặc hội đồng khoa xem xét các ý kiến đề đạt của sinh viên (nếu có), quyết định lần cuối về điểm rèn luyện của sinh viên.
  - 10- Khoa tổng hợp kết quả chấm điểm rèn luyện, báo cáo kết quả sơ kết học kỳ I năm học 2019-2020 của khoa (theo mẫu). Bản tổng hợp nộp về Nhà trường thông qua phòng Công tác HSSV (P208 nhà Hiệu bộ - Đ/c Nguyễn Thúy An) **trước ngày 30/9/2020**.
  - 11- Phòng Công tác HSSV tổng hợp và trình Hội đồng cấp trường xem xét ra quyết định công nhận.
- Ghi chú:* - Phòng CTHSSV sẽ cung cấp các số liệu: sinh viên không tham gia nộp bảo hiểm y tế, sinh viên vi phạm quy định về nội ngoại trú, sinh viên đăng ký tham gia các hoạt động ngoại khóa... cho các đơn vị liên quan để thực hiện đánh giá kết quả hoạt động ngoại khóa và điểm rèn luyện của sinh viên.
- Khi hội đồng trường phát hiện kết quả chấm điểm rèn luyện của sinh viên nào đó chưa chính xác sẽ yêu cầu khoa chấm lại.
- Yêu cầu trường các khoa và bộ môn trực thuộc trường chỉ đạo cán bộ giảng viên và sinh viên của đơn vị thực hiện nghiêm túc nội dung trên./.



Thái Nguyên, ngày tháng năm 2020

ĐỀ CƯƠNG TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 - 2020  
ĐƠN VỊ:.....

**I, Đặc điểm tình hình, thuận lợi, khó khăn.**

- Tổng số Lớp Sinh viên chính quy:
- Tổng số SV chính quy:
- 1. Thuận lợi:
- 2. Khó khăn:

**II, Đánh giá kết quả Học tập và Rèn luyện.**

1. Công tác GVCN lớp;
2. Số SV vi phạm quy định, quy chế của nhà trường, của ngành GD, số SV vi phạm quy chế thi và kiểm tra;
3. Đánh giá công tác HSSV Khoa:
  - Thành tích:
  - Hạn chế:
  - Bài học kinh nghiệm:
4. Tổng hợp kết quả học tập, rèn luyện của khoa:
  - **Kết quả học tập:**

Xếp loại học tập	Kỳ I năm học 2019-2020	Kỳ II năm học 2019-2020
Sinh viên đạt loại Xuất sắc		
Sinh viên đạt loại Giỏi		
Sinh viên đạt loại Khá		
Sinh viên đạt loại Trung bình		
Sinh viên loại yếu, kém		

**- Kết quả Rèn luyện:**

Xếp loại rèn luyện	Kỳ I năm học 2019-2020	Kỳ II năm học 2019-2020
Loại Xuất sắc		
Loại Tốt		
Loại Khá		
Loại Trung bình		
Loại Yếu, kém		

5. Đề xuất, kiến nghị:

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN**

(Ban hành kèm theo Đề án số 99/ĐA- ĐHKTCN)

Ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....

Lớp: .....Khoa:.....Khoa:.....

MSSV:..... Học kỳ: ..... Năm học: 20..... - 20.....

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do HĐ khoa đánh giá
<b>1</b>	<b>HOẠT ĐỘNG ĐÔI BẠN CÙNG TIẾN</b>			
1.1	Hỗ trợ trong cả quá trình	100		
1.2	Hỗ trợ một học phần cụ thể	100		
1.3	Hỗ trợ nâng cao năng lực tiếng Anh	100		
<b>2</b>	<b>HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO HỌC NHÓM</b>			
2.1	Nhóm sinh viên hỗ trợ nhau trong học tập	100		
2.2	Nhóm sinh viên hỗ trợ nhau nâng cao năng lực tiếng Anh	100		
<b>3.</b>	<b>HOẠT ĐỘNG SINH VIÊN HỖ TRỢ TỔNG HỢP ĐIỂM DANH</b>	100		
<b>4.</b>	<b>HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, SÁNG TẠO KHỞI NGHIỆP</b>			
4.1	Tham gia các cuộc thi Olympic, tay nghề giỏi các cấp	100		
4.2	Tham gia đề tài NCKH cấp trường trở lên (Chú nhiệm 70 điểm; TV 25 điểm)	70		
4.3	Có bài báo đăng trên các tạp chí, hội nghị (trong nước 50 điểm; quốc tế 70 điểm) .	70		
4.4	Tham gia các cuộc thi sáng tạo sản phẩm, Robocon, khởi nghiệp ...	100		
4.5	Là thành viên của câu lạc bộ NCKH, sáng tạo sản phẩm do Khoa quản lý, có quyết định của Nhà trường được đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ.	20		
<b>5.</b>	<b>HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ DỤC THỂ THAO</b>			
5.1	Tham gia các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ... cấp Đại học Thái Nguyên trở lên	100		
5.2	Có thành tích trong tham gia hoạt động tình nguyện chung sức vì cộng đồng, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, đấu tranh, phòng chống TNXH, đ-ược khen thưởng các cấp	100		
5.3	Là thành viên Cấp ủy chi bộ Đảng sinh viên, ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn thanh niên, Hội sinh viên từ cấp chi đoàn, chi hội trở lên; thành viên các câu lạc bộ do Hội sinh viên trường quản lý, được đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ trong học kỳ. (Nếu sinh viên tham gia nhiều câu lạc bộ tính tại 1 câu lạc bộ được đánh giá là tham gia tích cực nhất).	20		
5.4	Hoạt động thường xuyên do Đoàn thanh niên – Hội sinh viên trường triển khai (Điểm đánh giá theo hệ thống của BCH Đoàn trường)	100		
	<b>TỔNG ĐIỂM</b>			

**Ghi chú:** Tổng điểm mỗi mục (1,2,3,4,5) được cộng và ghi vào hàng tương ứng, nếu vượt quá 100 thì làm tròn đến 100, mục **TỔNG ĐIỂM** nếu vượt quá 100 cũng làm tròn đến 100; Mục 5.4 lấy điểm tổng kết trên hệ thống của BCH Đoàn trường

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:.....Bằng chữ:.....

Thái Nguyên, ngày tháng năm 20...

**CHỦ NHIỆM LỚP**  
(Ký, ghi họ tên)

**SINH VIÊN TỰ ĐÁNH GIÁ**  
(Ký, ghi họ tên)



**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 144/QĐ- ĐHKTCN)

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....

Lớp: .....Khoa:.....Khoá:.....

MSSV:..... Học kỳ: ..... Năm học: 201... - 201...

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do lớp đánh giá	Điểm do HĐ khoa đánh giá
<b>I.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA HỌC TẬP</b> (Khung điểm đánh giá từ 0-20 điểm)				
<b>Phần cộng điểm</b>					
<b>1.</b>	<b>Điểm thưởng về học tập:</b>				
1.1	Có điểm TBCHT $\geq 3.2$	10			
1.2	Có điểm TBCHT từ 2.5 đến 3.19	8			
1.3	Có điểm TBCHT từ 2.25 đến 2.49	6			
1.4	Có điểm TBCHT từ 2.0 đến 2.24	4			
<b>2</b>	<b>Tham gia hoạt động tại mục III-2, III-4 Đề án số 99 /ĐA-ĐHKTCN, ngày 09 /9/2019</b>				
2.1	Đạt $\geq 90$ điểm	10			
2.2	Đạt $\geq 75$ đến cận dưới 90 điểm	7			
2.3	Đạt $\geq 50$ đến cận dưới 75 điểm	5			
<b>3.</b>	<b>Thực hiện nội quy, quy chế học tập:</b>				
3.1	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra, tất cả các môn thi đạt từ điểm D trở lên	5			
3.2	Tỷ lệ tham gia lớp học trung bình đạt $\geq 95\%$	4			
3.3	Tỷ lệ tham gia lớp học trung bình đạt $\geq 90\%$ đến cận dưới 95%	3			
3.4	Tỷ lệ tham gia lớp học trung bình đạt $\geq 85\%$ đến cận dưới 90%	2			
3.5	Tỷ lệ tham gia lớp học trung bình đạt $\geq 80\%$ đến cận dưới 85%	1			
3.6	Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	1- 2			
<b>Phần trừ điểm</b>					
4.	Tỷ lệ tham gia lớp học dưới 80% (cứ giảm 5% trừ thêm 1 điểm); nếu dưới 50% trừ 10 điểm	-1÷10			
5.	Vi phạm quy chế thi và kiểm tra (trừ theo mức độ vi phạm: Khiển trách trừ 5 điểm; Cảnh cáo trừ 10 điểm; Đình chỉ trừ 20 điểm)	-5÷20			
<b>II.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG:</b> (Khung điểm đánh giá từ 0-25 điểm)				
<b>Phần cộng điểm</b>					
1.	Có ý thức chấp hành tốt các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên triển khai trong trường	5			
2.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định của trường				
2.1	Không vi phạm quy chế, nội quy và các quy định của trường	5			
2.2	Sinh viên thực hiện tốt quy định nội/ngoại trú	5			
2.3	Đóng học phí và các khoản lệ phí đúng quy định	5			
2.4	Được Nhà trường, các đoàn thể khen thưởng hoặc Khoa (bộ môn) biểu dương	5			
<b>Phần trừ điểm</b>					
3.	Không tham gia Bảo hiểm Y tế	-20			
4.	Vi phạm quy định đóng học phí và các loại phí khác theo quy định	- 5			
5.	Bị kỷ luật mức cảnh cáo	- 20			
6.	Bị kỷ luật khiển trách	- 10			
7.	Vi phạm quy định nội, ngoại trú (Vi phạm từ 3 lần nội quy KTX, đăng ký ở nội trú nhưng không ở, không đăng ký tạm trú tạm vắng khi ngoại trú)	-20			
8.	Không tham gia các hoạt động khảo sát khi Nhà trường triển khai	-5/ lần			
9	Vi phạm các nội quy liên quan đến giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm ... đến mức bị lập biên bản xử lý	-10			
<b>III.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ- XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI:</b> (Khung điểm đánh giá từ 0-20 điểm)				
<b>Phần cộng điểm</b>					



1.	Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, sinh hoạt lớp, hoạt động tập thể của Lớp, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên (Tính tỷ lệ theo điểm hoạt động ngoại khóa do ĐTN, HSV tổ chức)	1÷10			
2.	<b>Tham gia hoạt động tại mục III-3, III-5 Đề án số 99 /ĐA-ĐHKTCN, ngày 09 /9/2019</b>				
2.1	Đạt ≥ 90 điểm	10			
2.2	Đạt ≥ 75 đến cận dưới 90 điểm	7			
2.3	Đạt ≥ 50 đến cận dưới 75 điểm	5			
<b>Phân trừ điểm</b>					
3.	Bỏ sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, sinh hoạt Hội sinh viên theo kế hoạch (không có lý do chính đáng)	-2/lần họp			
4.	Không tham các hoạt động do khoa điều động (có danh sách cụ thể)	-20			
5.	Sinh viên không hoàn thành chương trình tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, cuối khóa, đầu năm học	-10			
6.	Gian lận trong việc triển khai, báo cáo, đánh giá, tổng hợp các hoạt động ngoại khóa và hỗ trợ sinh viên tự học trừ.	-20			
IV.	<b>ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG: (Khung điểm đánh giá từ 0-25 điểm)</b>				
<b>Phân công điểm</b>					
1.	Chấp hành tốt và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng	5			
2.	<b>Tham gia hoạt động tại mục III-1 Đề án số 99 /ĐA-ĐHKTCN, ngày 09 /9/2019</b>				
2.1	Đạt ≥ 90 điểm	10			
2.2	Đạt ≥ 75 đến cận dưới 90 điểm	7			
2.3	Đạt ≥ 50 đến cận dưới 75 điểm	5			
3.	Tham gia công tác tình nguyện, chung sức vì cộng đồng, có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn (Tùy mức độ tham gia, có minh chứng cụ thể)	1÷10			
4.	Giữ gìn đoàn kết nội bộ, quan hệ tốt với bạn bè, tập thể nơi cư trú	5			
<b>Phân trừ điểm</b>					
5.	Vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), thiếu ý thức tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước	-20			
6.	Gây mất đoàn kết trong lớp, trong trường, trong KTX, địa bàn nơi cư trú	-5/lần			
V.	<b>ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG, HOẶC ĐẠT ĐƯỢC THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN (Khung điểm đánh giá từ 0-10 điểm)</b>				
<b>Phân công điểm</b>					
1.	Cấp ủy chỉ bộ Đảng sinh viên, ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, Hội SV từ cấp chi đoàn, chi hội trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, có uy tín và hiệu quả trong công việc được phân công	5			
2.	Cấp ủy chỉ bộ Đảng sinh viên, Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, Hội SV từ cấp chi đoàn, chi hội trở lên; khi tập thể tham gia, phụ trách được cấp trên khen thưởng	3			
3.	<b>Tham gia hoạt động theo Đề án số 99 /ĐA-ĐHKTCN, ngày 09 /9/2019 (tính theo tổng điểm các chương trình)</b>				
3.1	Đạt ≥ 90 điểm	10			
3.2	Đạt ≥ 75 đến cận dưới 90 điểm	7			
3.3	Đạt ≥ 50 đến cận dưới 75 điểm	5			
<b>Phân trừ điểm</b>					
5.	Không tổ chức thực hiện sinh hoạt tập thể theo kế hoạch của khoa, trường, Đoàn thanh niên, hội sinh viên cấp trên	-5/lần			
6.	Gian lận trong việc triển khai, báo cáo, đánh giá, tổng hợp các hoạt động của tập thể, hoạt động ngoại khóa và hỗ trợ sinh viên tự học trừ 10 điểm	-10			
<b>TỔNG CỘNG:</b>					

**Ghi chú:** Trong mỗi mục (I,II, III, IV, V) có khung điểm đánh giá, nếu điểm cộng hoặc trừ vượt quá khung thì lấy giá trị tối đa hoặc tối thiểu.

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:.....Bằng chữ:.....

Thái Nguyên, ngày tháng năm 20...

**CHỦ NHIỆM LỚP**  
(Ký, ghi họ tên)

**LỚP TRƯỞNG**  
(Ký, ghi họ tên)

**SINH VIÊN TỰ ĐÁNH GIÁ**  
(Ký, ghi họ tên)



**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2019-2020**

STT	MSSV	Họ và Tên	Lớp	Tổng điểm các chương trình ngoại khóa theo Đề án 99/ĐA-ĐHKTCN ngày 09/9/2020					Tổng điểm chấm các mục theo Quyết định 144/QĐ-ĐHKTCN ngày 24/9/2019					Xếp loại		
				1	2	3	4	5	I	II	III	IV	V		Tổng điểm	
1																
2																
3																
4																
5																
6																
7																
8																
9																
10																
11																
12																
13																
14																
15																
16																
17																
18																
19																
20																

Người lập biểu

BAN CHỦ NHIỆM KHOA